

Số: 5403/TB-ĐHBK
V/v thực hiện các công việc liên quan
đến xét Công nhận tốt nghiệp
đợt Giữa HK 1/2025-2026

Đà Nẵng, ngày 03 tháng 11 năm 2025

THÔNG BÁO

Nhà trường thông báo cho sinh viên biết về đợt xét tốt nghiệp giữa học kỳ 1 năm học 2025-2026, như sau:

I. NHỮNG CÔNG VIỆC SINH VIÊN CẦN PHẢI THỰC HIỆN:

1. Cập nhật thông tin nhân thân

Trước ngày 12/11/2025, tất cả sinh viên phải kiểm tra kỹ, cập nhật đúng thông tin nhân thân (nhất là các thông tin về giới tính, ngày sinh, nơi sinh (theo tỉnh thành trước và sau sát nhập), dân tộc, quốc tịch, số điện thoại, số căn cước công dân) trên website <https://sv.dut.udn.vn>. Các thông tin này sẽ được sử dụng để in bằng và lưu hồ sơ tốt nghiệp.

2. Kiểm tra tình trạng chứng chỉ

a) Đối với chứng chỉ Giáo dục quốc phòng – An ninh, Giáo dục thể chất, Ứng dụng Công nghệ thông tin

Sinh viên đăng nhập vào website <https://sv.dut.udn.vn>, mục Cá nhân => Kết quả học tập và rèn luyện, kiểm tra tình trạng chứng chỉ Giáo dục quốc phòng – An ninh, Giáo dục thể chất, Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản trong phần “Thông tin chung”. Nếu có đánh dấu là đã đạt, nếu sinh viên đã có chứng chỉ nhưng chưa cập nhật thì cần nộp chứng chỉ tại khu HC1C.

b) Đối với chứng chỉ ngoại ngữ

Trường sẽ xét đạt chuẩn ngoại ngữ đầu ra (CNNĐR) khi xét tốt nghiệp, đối với các sinh viên đáp ứng yêu cầu sau:

- Sinh viên thuộc chương trình đào tạo (CTĐT) chất lượng cao: CNNĐR là bậc 4 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (KNLNN Việt Nam) hoặc tương đương;
- Sinh viên thuộc CTĐT ngành Công nghệ thông tin (ngoại ngữ Nhật) (Cử nhân, Kỹ sư): CNNĐR là bậc 4 trở lên theo KNLNN Việt Nam hoặc tương đương;
- Sinh viên thuộc CTĐT đại học (Cử nhân), CTĐT chuyên sâu đặc thù (Kỹ sư, Kiến trúc sư): CNNĐR là bậc 3 trở lên theo KNLNN Việt Nam hoặc tương đương.
- Sinh viên thuộc CTĐT chuyên sâu đặc thù (Kỹ sư): nếu có năng lực ngoại ngữ đạt bậc 4 trở lên theo KNLNN Việt Nam hoặc tương đương thì trên Phụ lục bằng tốt nghiệp có ghi “CTĐT chuyên sâu đặc thù trình độ bậc 7”.

Bảng Quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ với KNLNN Việt Nam đính kèm Thông báo này.

Sinh viên có chứng chỉ ngoại ngữ được trường cập nhật tại https://sv.dut.udn.vn/G_ListCCNN.aspx

3. Đăng ký xét tốt nghiệp và xác nhận thông tin tốt nghiệp

Sinh viên lập “Đơn xin xét công nhận tốt nghiệp” (đăng nhập và lập đơn từ website: <https://sv.dut.udn.vn>), in đơn và dán kèm 01 ảnh 2x3 và nộp đơn tại **bàn số 5, 6** (HC1C-PVSV, các buổi sáng trong tuần), hạn cuối nộp đơn: **11h ngày 12/11/2025**. (sinh viên ở xa có thể gửi hồ sơ theo đường bưu điện về Phòng Đào tạo)

5. Trả nợ học phí/lệ phí, trả tài liệu, đóng Đoàn phí, hoàn thành trách nhiệm với lớp, khoa

Hạn cuối là ngày **12/11/2025**, sinh viên phải hoàn thành các công việc sau đây:

- Trả nợ học phí/ lệ phí (nếu có);
- Trả tài liệu mượn của Trung tâm Học liệu và truyền thông, của Khoa, hoặc của giảng viên;
- Đoàn viên phải hoàn thành nộp Đoàn phí.

II. XÉT CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP:

1. Xét công nhận tốt nghiệp

- Dự kiến ngày **17/11/2025**, Trường sẽ thông báo danh sách dự kiến được xét tốt nghiệp, sinh viên có thắc mắc cần phản hồi đến hết ngày **19/11/2025**.
- Dự kiến ngày **21/11/2025**, Trường họp xét công nhận tốt nghiệp cho những sinh đủ điều kiện và hoàn thành các công việc tại mục 1.2,1.3.
- Dự kiến sinh viên nhận bằng từ ngày **19/12/2025**

2. Hồ sơ tốt nghiệp:

- Đối với mỗi sinh viên tốt nghiệp, Trường cấp 01 phụ lục bằng tốt nghiệp kèm theo bằng tốt nghiệp.
- Thời gian nhận bằng tốt nghiệp và phụ lục bằng chính thức sẽ được thông báo tại trang <https://sv.dut.udn.vn> sau khi trường hoàn thiện việc cấp bằng.

Nhà trường yêu cầu các sinh viên lưu ý và nghiêm túc thực hiện đúng thông báo này./.

Nơi nhận:

- Sinh viên (thông báo website);
- Các khoa, phòng CTSV, KH-TC,KT&ĐBCLGD, Đoàn TN, Trung tâm HL&TT (để phối hợp);
- Ban Giám hiệu (để báo cáo);
- Lưu VT, P. Đào tạo.

**TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

ThS. Nguyễn Anh Tuấn

Phụ lục

**BẢNG QUY ĐỔI CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ
VỚI KHUNG NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ 6 BẬC DÙNG CHO VIỆT NAM**

(Kèm theo kèm theo Thông báo số /TB-ĐHBK ngày tháng 11 năm 2025)

1. Tiếng Anh

KNLNN Việt Nam	VSTEP	Chứng chỉ tiếng Anh quốc tế								
		IELTS	TOEFL iBT	TOEFL ITP	Cambridge	TOEIC (L&R)	Aptis ESOL	PEIC	PTE Academic	Linguaskill
Bậc 3	Bậc 3 4.0-5.5	4.0-5.0	30-45	450-499	B1 (PET); B1 Business Preliminary: 140-159	450-595	B1	Level 2	43-58	140-159
Bậc 4	Bậc 4 6.0-8.0	5.5-6.5	46-93	500-626	B2 (FCE); B2 Business Vantage: 160-179	600-845	B2	Level 3	59-75	160-179

2. Ngoại ngữ khác:

KNLNN Việt Nam	Tiếng Pháp		Tiếng Trung		Tiếng Nhật	
	DELTA và DALF	TCF	HSK và HSKK	TOCFL	JLPT	J-TEST
Bậc 3	Delf B1	TCF B1 (300-399)	HSK Level 3 và HSKK Trung cấp	Level 3	N4	Cấp D
Bậc 4	Delf B2	TCF B2 (400-499)	HSK Level 4 và HSKK Trung cấp	Level 4	N3	Cấp C